



## Tù

Lại Thị Mơ

- Có ai ở tù, lấy tù, mà còn đi "khoe"?
- Có chứ, đám lão niên đang ngồi nói chuyện rôm rả nơi phòng khách nhà bà Tâm. Toàn dân HO.

Không ai có thể tưởng tượng, 46 năm trước kia, chỉ một tháng, sau ngày mất nước 30/4/75 tất cả sĩ quan của quân đội VNCH phải khăn gói "chui vô rọ"! Bị kẹt trong nước lâu quá, nên những chữ mới đã nhiễm vô đầu. Bà Tâm bị mấy ông phản đối om sòm:

- Tù chứ không có học tập cải tạo gì hết.

Rồi mấy ông phân bua, làm sao kẻ gian lại "cải tạo" người lương thiện. Học tập gì? Toàn đốt đặc cán mai, chữ quốc ngữ mà đọc chữ tác thành chữ tộ. Tên Khuỷu thì nói thừa chữ u, làm cho ông Khuỷu phải la lên chói lói (nếu không viết sai bét). Còn ông Nguyễn văn Ngoay thật khổ, mỗi khi gọi điểm danh, viết thành Nguay, dù ông có dẫn chứng 2 chữ cùng âm là loay hoay (phải là chữ O)

Từ ngày ra tù, tên của mấy ông gắn liền với biệt danh. Anh Tô Vinh phải chẵn 2 con trâu, nên mọi người đổi thành Tô Vũ chẵn dê. Anh bảo rằng 2 con trâu phải đi theo đám tù, để chở tre, nứa, gỗ... bắt làm nhiều quá, nên khi thấy vũng nước là chúng nằm ì, dù nghe tiếng keng tập hợp tiếp tục đi. Đâu phải chỉ có người, mới biết câu Sảng tai họ điếc tai cày.

Tôi chưa đọc cuốn "Đại Học Máu", viết về những khổ cực của những sĩ quan VNCH trong suốt thời kỳ bị giam giữ. Nhưng các ông ngồi kia là những người trong cuộc, những câu chuyện nghe vừa hài hước, vừa đau xót. Anh Vinh bắt được 1 con chuột nhất, anh ngắt cái đuôi rồi thả ra. Chỉ 2 tuần sau anh bạn nằm chung bị bệnh, được nghỉ làm việc. Hôm đó con chuột lại bò ra, anh chụp rồi đem nướng bằng nén. Đến tối anh khẽ bảo anh Vinh:

- Hôm nay tao có chút thịt nên thấy khoẻ rồi. Rồi anh khoe bắt được con chuột cũng kha khá, mà sao chuột ở đây, nó không có đuôi mà ạ!

Một chút xót xa trong khoé mắt, anh Vinh thừa biết con chuột tại sao không có đuôi.

Ông Tâm thì kể lại những lần "tự tu", tức là bị nhốt trong cũi sắt, vì miệng chửi cán bộ "cà lăm", 10 ngày thành 10 năm. Khi bị nhốt chỉ được ăn & uống rất ít, vô cùng ít. Không phải để phạt, mà để họ không mất công tháo cùm cho đi "ngoài"(tiểu tiện). Không vô thì khỏi ra. Nhưng các ông chỉ nói ngắn gọn: ít ăn thì ít ị.

Tự tu là tiếng họ bảo: tự tu chỉnh lại, hay tự suy nghĩ mà tu thân. Không có cái gì phải tu thân cả! Đi tù, tức là mất quyền công dân. Khi trở về phải có chủ nhà cho phép vô ở, chứ không phải muốn ở đâu thì ở. Bởi vì mỗi tháng phải cầm tờ khai "tạm trú tạm vắng" lên công an phường có chữ ký của chủ nhà. Đồng thời kèm theo bản tường trình (báo cáo) làm gì, đi đâu trong suốt 30 ngày qua. Mấy ông bị "xé cò", tức là vợ bỏ, lấy cán bộ. Khi trở về bờ vợ, không nơi trú ngụ có vài ông trong nhóm bạn ông Tâm. Thật cay đắng xót xa.

Coi như khi trở về cũng chưa yên thân, chủ nhà có thể từ chối (đuổi) ký giấy tạm trú mỗi tháng. Rồi phải "làm tốt học tốt", thì sau 6 tháng hay 1 năm, cả tổ dân phố họp, có anh công an khu vực chủ tọa, hỏi bà con trong xóm: anh này có tốt hay không? Mới được trả quyền công dân. Tội nghiệp cho mấy ông, cá nằm trên thớt, cá vô "rọ" (tù), ra khỏi rọ, lại nằm lên thớt!

Bây giờ mấy ông tù, chỉ có 2 tờ giấy quan trọng:

- Giấy xuất trại.
- Giấy trả quyền công dân.

Có quyền công dân mới được cấp Chứng minh nhân dân, như vậy cán bộ khỏi cần giấy này? Ông Tâm hỏi lại, khi cầm được cái "bùa Lỗ Ban"?

Bà Tâm thiệt bực mình, chỉ vì cái tật hay "móc họng", mà ông Tâm đã có biệt danh "Tâm cứt". Bị phạt (mấy tháng) phải gánh phân người ra chỗ trồng rau. Cảm giác kinh hoàng gánh phân vẫn còn ám ảnh ông cho đến ngày nay. Gánh phân & bị nhốt chuồng cu (cũi sắt) là chuyện thường xuyên, đến nỗi khi thăm nuôi cán bộ đã nhắc bà Tâm, nên khuyên nhủ ông Tâm bớt bướng bỉnh, chống đối để mau được về. Vậy mà khi đi làm căn cước (chứng minh nhân dân) là tờ giấy quan trọng nhất, ông vẫn "trả treo" với họ. Bà giận dữ, bảo ông chả

thương vợ thương con gì cả, ráng nhịn nhục cho yên thân. Nhưng ông vẫn "chứng nào tật nấy", đôi co với họ chẳng lợi gì, bởi vì mình là người thất thế.

Sau khi có giấy chứng minh nhân dân, ông Tâm la cà theo bạn bè ra chợ trời. Nhận thấy các bạn hàng từ tỉnh lẻ thường lên Saigon mua thuốc Tây. Ông bắt chước về lại quê cũ Ban mê Thuật, theo chân các bà xem sao. Vì có chút ít ngoại ngữ nên mấy ông tù buôn bán thuốc Tây cũng không đến nỗi khó khăn. Đọc rồi giải thích cách dùng cho các bà, chả hiểu sao họ gọi ông là thầy Tư, dù ông là "độc đinh".

Mấy cô đỡ hương thôn & y tá vườn ở tuốt trong rừng sâu chữa bệnh theo thói quen. Quanh đi quẩn lại cũng chỉ có vài thứ thuốc cầm, ho, trụ sinh, kháng viêm, kháng sưng, ngừa thai... Nhưng chỉ nghe họ nói (không có mặt hàng), mà đoán, tìm ra cũng là một kỳ công .

- Anh có " đề bì" không?
- Nó ra làm sao?
- Có 2 loại chích hay uống.
- Chữa gì?
- Tránh dính bầu.

Độc thân từ khi đi lính, rồi đi tù, làm sao biết được thuốc của mấy bà. Ông Tâm đành chạy về Saigon, kiếm bạn bè (quân sự). Cuối cùng tìm ra thuốc ngừa thai: Depo Provera.

Vất vả vì phải xa nhà, nằm đường ăn chợ, nhưng ông cũng kiếm được chút đỉnh nhờ may mắn. Tình cờ ông quen được một người, có chị làm y tá trong bệnh viện bên Pháp. Bệnh nhân khi ra về (hay chết) vẫn có những hộp thuốc xài dở (hà thương bỏ). Bà gom hết đóng thùng gửi về cho em. Tâm lý người mình chuộng thuốc Pháp, nên các loại thuốc của ông Tâm (thuốc chìm) được các bác sĩ (vườn) mua hết. Ngoài ra ông còn mua thuốc nổi, tức là thuốc bán tự do (on the counter) không cần toa BS.

Ngày xưa mua vé xe đò rất khó khăn, có giấy giới thiệu thì ưu tiên, còn không xếp hàng một xiu. Tuy vậy có người móc nối, ông Tâm ngồi nhờ mấy xe "be" chở gỗ, tài xế thường là bộ đội phục viên nên cũng ít bị hạch hỏi lời thôi. Có nhiều khi xe hư trong rừng sâu mấy ngày, không người qua lại, suýt chết đói, vì không còn thức ăn và nước uống. Xe đò hay xe tải dù chạy đường dài, khi bị hư, toàn do tài xế loay hoay lẫn mò sữa. Ngày xưa cuộc sống thật bấp bênh rủi ro, hề có xe là chạy, cũng chẳng có Thanh Tra (inspection) gì hết. Nếu xe ban nằm đường thì sửa, thậm chí bánh xe dự trữ (sơ cua) cũng chẳng có. Nhiều xe quá cũ, chạy "cà xịch cà đụi" như con bò già kéo xe ì ì ạch.

Nhiều khi tài xế có người quen đi nhờ, ông Tâm phải ngồi trên đống gỗ, phoi mình cho mưa nắng. Biết làm sao được? Ra khỏi trại tù với 2 bàn tay trắng, rất ít người may mắn có sự giúp đỡ về tiền bạc, do thân nhân định cư ở hải ngoại gửi về. Bởi vậy họ phải làm bất kỳ chuyện gì để sinh nhai, dẫu gian nan vất vả còn hơn ở trong cảnh tù đầy. Đôi khi vớ được giấy giới thiệu, ông Tâm cũng mua vé xe đò từ Saigon lên Ban mê Thuật. Xe chạy 1 ngày 1 đêm, qua bao nhiêu tỉnh Bình Tuy, Bình Thuận, Ninh Thuận, Phan Thiết, Phan Rang, Phan Rí, Cam Ranh, Nha Trang, BMT.

Có một "tai nạn" làm ông nhớ đời, vốn thích ăn chua, lúc ghé Nha Trang, ông Tâm gặp món khoai khấu, ních cho một bụng xoài chua. Muốn tới bến xe đò ở BMT, xe phải đi qua mấy cái đèo: Dốc Cao, Phụng Hoàng, M'rack... Khi xe bắt đầu vô thị trấn BMT, ông Tâm thấy quặn bụng, ráng nhịn, chắc cũng sắp tới. Nhưng bụng càng lúc càng đau, vì ngồi cuối xe, ông rỉ tai nhờ người nhắn anh lơ xe đứng ở phía cửa xe đằng trước, xin xe ngừng, để giải quyết " nổi lòng", kéo không nó "xì" ra, là cả xe nghệt thờ. Khốn nỗi chuyện "bí mật"( rỉ tai) mà tới cái miệng anh lơ xe, biến thành loa phóng thanh, anh ta nhìn ông Tâm, la lên:

- Đang đổ đèo, làm sao ngừng? Thôi ông lên đây.

Ông Tâm líu ríu nghe lời, lách qua lách lại mấy hàng ghế. Lên tới nơi, anh lơ bảo:

- Ông xè cái mông ra ngoài.

Nói xong anh lách vô trong 1 chút, để cho ông Tâm đứng vào chỗ của anh. Trời đất ơi! Chỉ một cái" ọt", là cái bụng ông Tâm nhẹ tênh. Anh lơ xe còn chọc quê:

- Sao "cha" hay dzậy? ( í nói chỉ tiện, không tè).

Tội nghiệp ông Tâm, mặt đỏ như trái gấc. Ai dè phía sát cửa sổ của hàng ghế đầu, ông Tâm chợt nhận ra "cố nhân". Đó là cô bạn thời trung học, người mà ông đã thầm yêu trộm nhớ suốt cả tuổi học trò. Hình như người ấy cũng nhận ra ông, nên tránh mặt nhìn ra ngoài cửa xe.

- Sao đất không nứt ra cho tôi chui xuống! Thiệt là oái oăm.

Ông Tâm than thầm, nên khi xuống xe, xách túi đi luôn, không dám hỏi lại người xưa, giờ ở đâu?

Năm 1988, quốc tế sau khi biết các sĩ quan VNCH bị ngược đãi, đã bắt phải đóng cửa các trại tù, trả tự do cho tất cả (tuy vậy vẫn còn một số ít ở tù tới 20 năm).

Tới 1989 có chương trình HO, tuy nhiên lúc đó lệ phí nộp đơn khá cao, gia đình ông Tâm không lo nổi. Cả năm sau, lệ phí giảm xuống gia đình ông mới có hồ sơ ra đi. Số thứ tự do phía VN cấp, về sau bên Mỹ biết, những người khó khăn vì nộp đơn trễ, có số thứ tự khá lớn (trên 30). Để công bằng, Mỹ quyết định mỗi tháng có 70% hồ sơ được gọi theo số của VN, 30% còn lại, cho những người ở tù trên 8 năm. Nhờ vậy ông Tâm (9 năm tù) được đi sớm 12 tháng.

Nước Mỹ thật nhân đạo, nhờ chương trình HO biết bao gia đình HO hồi sinh. Được mượn tiền vé máy bay cho cả nhà, khám sức khỏe miễn phí. Khi định cư cho hưởng mọi trợ cấp xã hội thời gian đầu, đủ cho ông Tâm thành thợ sửa xe. Hiệu Trường trường nghề nơi ông Tâm theo học là một cựu chiến binh VN, nên hết lòng nâng đỡ ông già ốm yếu tuổi đời đã cao (52), nhưng lại là người siêng năng chăm chỉ nhất. Học xong nếu tự đi xin việc, chắc khó hòng, nên chính ông HT đã giới thiệu ông Tâm cho dealer.

Bây giờ được hít thở không khí tự do, thì dầu có bò lê dưới gầm xe, mặt mày lem luốc, ông Tâm vẫn mỉm cười. Nơi đây ông đã được "phục hồi nhân phẩm", không phải cúi đầu thưa dạ. Không ai nạt nộ đập bàn quát tháo, mỗi đêm ông có thể ngủ thẳng giấc, không lo tiếng gõ cửa, rồi bị đưa đi mất biệt. Đây là xứ TỰ DO. Một bữa kia có anh chàng Mỹ râu ria xồm xoàm, tài xế xuyên bang, tình cờ ghé sửa xe, chính chàng ta đã nhận ra ông: Mr Tran, Ban Mê Thuật. Anh chàng GI năm xưa đóng quân ở phi trường Phụng Dực (BMT).

Quả là cuộc gặp gỡ bất ngờ, xa xứ ngộ cố tri. Không ngờ gặp lại người xưa cũ. Hồi nào giờ, mọi người làm chung chế nhạo ông Tâm, vì buổi trưa ông thường ăn mì gói: you ăn noodles hèn chi giống noodles, trong khi mấy anh chàng to như King Kong ăn những cây sub dài bằng cánh tay, nhưng dầu như cọng mì ông vẫn sửa được những cái xe truck to kèn càng. Mỗi khi tính tiền, thư ký phải hỏi thợ đã sửa cái gì? Một lần nọ, khi gọi ông Tâm lên văn phòng, anh tài xế trợn tròn mắt: "You're the mechanic!". Anh ta không thể tưởng tượng, thợ sửa xe là một ông già ốm nhom, cân nặng 120lbs, mà mấy người làm chung nói: 2 cặp giò của tao cũng đủ 120 lbs.

Hôm nay gặp lại Kevin, anh chàng Mỹ râu ria rậm rạp, kể cho mọi người nghe ngày xưa ông Tâm cũng thuộc loại "dữ dằn" lắm, chứ không phải là ông già ốm yếu vậy đâu, "trâu điên" hay "cọp điên" gì đó. Cũng ba gai ba trợn, phóng xe jeep ào ào.

46 năm trôi qua, những người lính năm xưa vẫn mãi mãi nhận mình là "TÙ", những người tù chính trị. Họ đã hy sinh rất nhiều cho quê hương yêu dấu. Nhưng khi im tiếng súng, ở nơi quê nhà vẫn còn nhiều hệ lụy.

Tự do ơi tự do, Tôi trả bằng nước mắt.  
Tự do hỡi tự do, Anh trao bằng máu xương...  
Vì hai chữ TỰ DO Ta sống đời lưu vong.

Nghĩ đất vô cùng chữ TỰ DO (Thanh Nam).  
Nói như thi sĩ Thanh Nam  
Một năm người có mười hai tháng,  
Ta trọn năm dài một tháng Tư.

Lại thị Mơ